TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN UH- TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:02/2021/QĐST-VHNGĐ	*UH, ngày 22 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Xác định Cha choCon)

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc Hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Thiện

Thư ký phiên họp: Bà Tưởng Thị L2- Thư ký Tòa án ND huyện UH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UHtham gia phiên họp:Bà Nguyễn Thị Khuyến- Kiểm sát viên.

Ngày 22tháng 6 năm2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện UHmở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự tranh chấp vềhôn nhân và gia đình thụ lý số: 111/2021/TLST- VHNGĐ, ngày 05 tháng5 năm 2021 về yêu cầu "*xác định cha cho con"* theo Quyết định mở phiên họp số:02/2021/QĐST-VHNGĐ ngày09 tháng 6 năm2021.

**** Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:***

ChịĐỗ Thị T - sinh năm 1976. Địa chỉnơi cư trú: thôn PY, xã VA, huyện UH, thành phố Hà Nội *(vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).*

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Nguyễn Hữu H - sinh năm 1955 *(đã chết)*

Nguyên quán: xã LB, huyện UH, thành phố Hà Nội.Nơi ĐKHKTT:Số nhà 07, ngõ 292, tổ 24, phường ĐK, quận HM, thành phố Hà Nội.

2. Cháu Đỗ Hữu K1 - sinh ngày 02/12/2014*(vắng mặt)*

Người đại diện H pháp cho cháu K1: Chị Đỗ Thị T - sinh năm 1976; Địa chỉnơi cư trú: thôn PY, xã VA, huyện UH, thành phố Hà Nội.

**** Những người làm chứng***:

1. Ông Nguyễn Xuân N - sinh năm 1963 *(đã chết)*

Địa chỉ nơi cư trú: thôn VN, xã LB, huyện UH, TP Hà Nội.

2. Ông Nguyễn Hữu L - sinh năm 1961*(vắng mặt)*

Địa chỉnơi cư trú: thôn VN, xã LB, huyện UH, TP Hà Nội.

3. Bà Nguyễn Thị D - sinh năm 1950*(vắng mặt)*

Địa chỉnơi cư trú: thôn VN, xã LB, huyện UH, TP Hà Nội.

4. Bà Nguyễn Thị C - sinh năm 1971*(vắng mặt)*

Địa chỉnơi cư trú: phố QT, thị trấn VĐ, huyện UH, thành phố Hà Nội.

NỘI D VIỆC DÂN SỰ

*Tại đơn yêu cầu, biên bản lấy lời khai C1ng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, người yêu cầu đồng thời cũng là người đại diện theo pháp luật của cháu Đỗ Hữu K1 (chịĐỗ Thị T) trình bày:*Vào năm 2013, bà và ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1955 *(ông H có nguyên quán ở xã LB, huyện UH, thành phố Hà Nội, có đăng ký HKTT tại số nhà 7, ngõ 292, tổ 24, phường ĐK, quận HM, thành phố Hà Nội)* có quan hệ tình cảm và có 01 con chung, chị sinh cháu vào ngày 02/12/2014 và đặt tên cho cháu là Đỗ Hữu K1. Tuy nhiên, do thời điểm giữa chị với ông H có quan hệ tình cảm với nhau, ông H đã có vợ và con, và vì nhiều lý do tế nhị khác nên chị và ông H không có đăng ký kết hôn, để có đủ giấy tờ làm thủ tục cho con đi học nên chịđã đi khai sinh cho cháu K1 tại UBND phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội theo họ của chị là Đỗ Hữu K1, phần họ tên cha để trống. Sau đó, có mấy lần chị và ông H có nói chuyện để ông H và cháu K1 đi xét nghiệm ADN để làm thủ tục xác định cha cho con, tuy nhiên có lần thì cháu K1 bị ốm, có lần thì giấy tờ tùy thân của chị bị mất, có lần không tìm thấy giấy tờ tùy thân của ông H. Cứ như vậy cho đến ngày không may ông H bị đột quỵ chết. Sau này, người nhà ông H có tìm đến chị và muốn nhận cháu K1, nên đã đưa ông Nguyễn Xuân N, sinh ngày 02/9/1963 là em trai ruột của ông H C1ng cháu K1 đi xét nghiệm ADN tại Viện pháp Y Quốc Gia. Ngày 23/5/2017 Viện pháp y Quốc gia đã có kết quả xét nghiệm ADN số 68/17/ADN kết luận ông Nguyễn Xuân N có quan hệ huyết thống theo dòng cha với Đỗ Hữu K1. Tuy nhiên, hiện nay ông N cũng đã chết. Nênchịlàm đơn yêu cầu xác định ông Nguyễn Hữu H là cha của Đỗ Hữu K1.

Mọi giấy tờ, tài liệu chị có được, đều đã giao nộp cho Tòa án. Còn các giấy tờ tài liệu khác hiện đang được lưu giữ ở cơ quan khác, chị đề nghị Tòa án thu thập.

Tại biên bản lấy lời khai C1ng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, những người làm chứng-ông Nguyễn Hữu L, bà Nguyễn Thị D và bà Nguyễn Thị C đều trình bày: về mối quan hệ gia đình, bà C là em gái ông Nguyễn Hữu H và Nguyễn Xuân N; ông L là em trai ông H và là anh trai ông N; bà D là chị gái ông H và ông N.

Bố mẹ ông bà là cụ Nguyễn Hữu C1, chết năm 2002 và cụ Nguyễn Thị H1, chết năm 2001 và đều ở thôn VN, xã LB, huyện UH, thành phố Hà Nội. Bố mẹ các ông bà sinh được 9 người con (5 con trai, 4 con gái), cụ thể:

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1949, hiện đang ở thôn VN, xã LB, huyện UH, thành phố Hà Nội;

- Ông Nguyễn Hữu C2, sinh năm 1951, hiện đang ở ngõ 20, phố TQK, quận CG, thành phố Hà Nội.

- Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1955 (đã chết năm 2016); có địa chỉ: Tổ 24,

phường ĐK, quận HM, thành phố Hà Nội;

- Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1957, hiện đang ở Khu đô thị mới VP, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

- Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1961, hiện đang ở thôn VN, xã LB, huyện UH, thành phố Hà Nội.

- Ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1963 (đã chết năm 2018); có địa chỉ: quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1966 (đã chết năm 2007), có địa chỉ: thôn NX, xã VT, huyện UH, thành phố Hà Nội.

- Ông Nguyễn Hữu L3, sinh năm 1968, có nơi ĐKHKTT ở thôn VN, xã LB, huyện UH, thành phố Hà Nội, hiện đang sinh sống trong Tây Nguyên.

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1971; có địa chỉ: phố QT, thị trấn VĐ, huyện UH, thành phố Hà Nội.

Sự việc quan hệ tình cảm giữa chị Đỗ Thị T với ông Nguyễn Hữu H là có thật, trong gia đình có bà C là biết rõ sự việc nhất. Chị T và ông H có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2013, khi đó ông H đã có vợ và con nên quan hệ tình cảm giữa chị T và ông H không được công khai. Sau khi có quan hệ tình cảm một thời gian, chị T và ông H có 01 con chung là cháu Đỗ Hữu K1, sinh ngày 02/12/2014. Vì khi sinh cháu K1, không muốn làm ảnh H1 đến công việc của ông H, nên chị T đã đi đăng ký khai sinh cho cháu K1 theo họ của chịT và phần ghi tên cha trong Giấy khai sinh của cháu K1 để trống. Trong khoảng thời gian từ năm 2014 đến 2016, trước khi chết ông H C1ng chị T cũng có mấy lần định đưa cháu K1 đi xét nghiệm ADN để làm thủ tục truy nhận cha - con, nhưng vì gặp nhiều chuyện trục trặc mà chưa đi xét nghiệm được, đến năm 2016 không may ông H bị chết đột quỵ. Sau khi ông H chết, chị T thường xuyên bế cháu K1 đến phần mộ của ông H khóc nên các anh chị em trong gia đình cũng như dân làng mới biết việc chị T và anh H có quan hệ tình cảm với nhau và có 1 con chung là cháu K1. Vì muốn cháu K1 được nhận họ hàng nên một số anh em trong nhà ông bà đã hỏi thủ tục và tiến hành giám định ADN giữa cháu K1 với ông Nguyễn Xuân N vào năm 2017. Kết quả giám định ADN số 68/17/ADN ngày 23/5/2017 của Viện Pháp Y Quốc Gia đã kết luận ông Nguyễn Xuân N có quan hệ huyết thống theo dòng cha với Đỗ Hữu K1. Nay để anh H được yên lòng nơi chín suối, các ông bà có nói chuyện bảo chị T làm đơn yêu cầu xác định ông Nguyễn Hữu H là cha của cháu Đỗ Hữu K1, để cháu K1 được mang họ của anh H. Tuy nhiên, trong gia đình các ông bà hiện nay, vì một số lý do cá nhân, nênbà C có nói chuyện với 5 anh chị em còn lại của bà lên Tòa án làm việc để làm chứng, nhưng chỉ có bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Hữu L C1ng bà C lên Tòa làm việc. Còn ông Nguyễn Hữu L3 do đang làm việc tận trong Tây Nguyên nên không về được. Còn ông Nguyễn Hữu C2, bà Nguyễn Thị L1 vì lý do cá nhân nên

không đến Tòa án.

Chị T có đơn gửi đến Tòa án yêu cầu truy nhận ông Nguyễn Hữu H là cha đẻ của Đỗ Hữu K1, quan điểm các ông bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật để xác định cháu Đỗ Hữu K1 là con đẻ của ông Nguyễn Hữu H.

Tại công văn số 210/PYQG-YSH ngày 10/5/2021 của Viện pháp y Quốc gia cung cấp: theo đơn yêu cầu xét nghiệm của ông Nguyễn Xuân N ngày 18/5/2017, khoa Y - sinh học, Viện pháp y Quốc gia đã tiến hành làm xét nghiệm ADN cho ông Nguyễn Xuân N và cháu Đỗ Hữu K1. Theo đó, ngày 23/5/2017 Viện pháp y Quốc gia đã ban hành Kết quả xét nghiệm ADN, kết luận: Nguyễn Xuân N có quan hệ huyết thống theo dòng cha với Đỗ Hữu K1.

*Tại Biên bản xác minh ngày 09/6/2021 có trong hồ sơ vụ án, UBND xã LB cung cấp:*ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1955 và ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1963 là hai anh em ruột C1ng cha C1ng mẹ. Bố mẹ đẻ ông H và ông N là cụ Nguyễn Hữu C1, chết năm 2002 và cụ Nguyễn Thị H1, chết năm 2001. Hai cụ C1 và H1 sinh được 9 người con (5 trai 4 gái) là: Nguyễn Thị D, sinh năm 1950; Nguyễn Hữu C2, sinh năm 1951; Nguyễn Hữu H, sinh năm 1955, chết năm 2016; Nguyễn Thị L1, sinh năm 1957; Nguyễn Hữu L, sinh năm 1961; Nguyễn Xuân N, sinh năm 1963(chết năm 2018); Nguyễn Thị L2, sinh năm 1966 (chết năm 2007); Nguyễn Hữu L3, sinh năm 1968 và Nguyễn Thị C.

*Tại phiên họp:*Chị T vắng mặt, có đơn xin vắng mặt và không nộp bổ sung thêm chứng cứ, tài liệu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp trình bày quan điểm:

Về phần tố tụng: qua kiểm tra hồ sơ và tại phiên họp, mọi thủ tục tố tụng như xác minh về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ việc, thời hạn mở phiên họp, cấp, tống đạt các văn bản tố tụng, thành phần tham gia phiên họp đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Về nội D vụ việc: đề nghị Tòa căn cứ kết luận giám định của Viện pháp y Quốc gia tuyên chấp nhận yêu cầu của chị Đỗ Thị T xác định ôngNguyễn Hữu H là cha của cháu Đỗ Hữu K1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện UHnhận định:

Về tố tụng: Chị T có đơn yêu cầu xác định ôngNguyễn Hữu H là cha cháu Đỗ Hữu K1 và đã nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình theo đúng quy định pháp luật. Căn cứ theo khoản 10 Điều 27; khoản 10 Điều 29; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 88, 101 và 102 Luật Hôn nhân và gia đình thì yêu cầu của chị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện UH.

*Về nội D:*chị TC1ng những người làm chứng bà C, ông L, bà Dđều xác nhận khi còn sống, vào năm 2013, ông H và chị T có quan hệ tình cảm với nhau, khi đó ông H đã có vợ và con nên mối quan hệ giữa chị T với ông H không được công khai và không thể đi đăng ký kết hôn. Sau đó, chị T có mang thai là con của ông H, để tránh ảnh H1 đến gia đình và công việc của ông H, nên chị T đã đi đăng ký khai sinh cho cháu bé theo họ của chị T là Đỗ Hữu K1 và để trống phần ghi tên cha.Sau này, do ông H đột quỵ, chết đột ngột nên không tiến hành giám định ADN giữa ông H và cháu K1 được, sau đó gia đình ông H C1ng chị T đã tiến hành giám định ADN giữa ông Nguyễn Xuân N (là em trai ruột ông H) với cháu K1. Theo kết luận giám định của Viện pháp y Quốc gia thì ông Nguyễn Xuân N có quan hệ huyết thống theo dòng cha với cháu Đỗ Hữu K1. Chị T có giao nộp cho Tòa án Kết quả xét nghiệm ADN số 68/17/ADN ngày 23/5/2017 của Viện pháp Y Quốc gia, kết luận: *"Nguyễn Xuân N có quan hệ huyết thống theo dòng cha với Đỗ Hữu K1"*. Để xác minh tính chính xác của Kết luận xét nghiệm ADN; ngày 06/5/2021 Tòa án nhân dân huyện UHđã gửi bản photo Kết luận xét nghiệm ADN số 68 nêu trên gửi kèm công văn đến Viện pháp y Quốc gia; ngày 10/5/2021 Viện pháp y Quốc gia đã có công văn số 210/PYQG-YSH về việc xác nhận kết quả xét nghiệm ADN trả lời: *"bản photo Kết quả xét nghiệm ADN số 68/17/ADN ngày 23/5/2017 của Viện pháp y Quốc gia mà Quý Tòa gửi kèm trùng khớp với Kết quả xét nghiệm mà Viện pháp Y Quốc gia đã ban hành và lưu tại Viện"*.Để đảm bảo quyền và lợi ích H pháp của cháu K1 về quyền nhận Cha theo quy định pháp luật, đồng thời muốn cha - con được nhận nhau, để ông H được yên lòng nơi chín suối,do đó chị T làm đơn yêu cầu Tòa án xác định ôngNguyễn Hữu H là cha củaĐỗ Hữu K1 là có căn cứ được chấp nhận, phù H với quy định pháp luật.

Từ các căn cứ trên, theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UHtham gia phiên họp, Tòa án nhân dân huyện UH,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứkhoản 10 Điều 27; khoản 10 Điều 29; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39, các Điều 91, 92, 93, 97, 149, 361, 362, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 25, 26, 27, 28 và Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 88, 89, 90, 101 và 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1.Chấp nhận yêu cầu việc hôn nhân và gia đình của chị Đỗ Thị T:

Xác định ông Nguyễn Hữu H - sinh năm 1955 *(đã chết năm 2016)*có nguyên quán: thôn VN, xã LB, huyện UH, thành phố Hà Nội; nơi ĐKHKTT: số nhà 07, ngõ 292, tổ 24 phường ĐK, quận HM, thành phố Hà Nội là cha của Đỗ Hữu K1 - sinh ngày 01/12/2014 *(theo giấy khai sinh số 95/2016 ngày 15/8/2016 tại UBND phường*

Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) có địa chỉ: thôn PY, xã VA, huyện UH, thành phố Hà Nội.

2. Chị Đỗ Thị T được quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện quyền nhân thân trong hôn nhân và gia đình cho cháu Đỗ Hữu K1 theo quy định của pháp luật về hộ tịch và quyền thay đổi họ, tên cho con theo quy định của pháp luật.

3.Về lệ phí:Chị Đỗ Thị Tphải chịu 300.000đồng tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình được trừ vào 300.000đồng số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0057051 ngày 05/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện UH.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày mở phiên họp đối với người có mặt.Trong hạn10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại UBND xã (phường) nơi thường trú đối với những người vắng mặt./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện UH;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện UH;
- Ủy ban ND xã LB; Ủy ban ND xã VA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Thiện